

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND
ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh
về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố
Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 7533/TTr-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2009 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

09650998

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

09590998

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2010/QD-UBND
ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố*)

Thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tập trung mọi nỗ lực của các ngành, các cấp để hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia dân số - kế hoạch hóa gia đình và Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và hành động trong chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

II. MỤC TIÊU

- Tập trung mọi nỗ lực để mỗi cặp vợ chồng chỉ có một hoặc hai con nhằm duy trì tổng tỷ suất sinh của thành phố ở mức 1,57 con trên một cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ để duy trì bền vững mức sinh thay thế đã đạt được. Phản ánh thực hiện quy mô dân số thành phố dưới 8 triệu người vào năm 2010.

- Nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần, chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Giảm tỷ lệ sinh 0,1%;

- Giảm tỷ lệ trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên 0,2%/năm so với năm 2009;
- Giảm tỷ số giới tính khi sinh so với năm 2009;
- Giảm 1% tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, phấn đấu năm 2010 tỷ lệ này còn 6%;
- Giảm tỷ lệ nạo phá thai 10%/năm so với năm 2009.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền:

- Thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 01 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị về kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW.

- Căn cứ vào Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố và kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng nội dung công tác và chỉ tiêu phấn đấu về dân số - kế hoạch hóa gia đình vào kế hoạch kinh tế - xã hội hàng năm của đơn vị. Dưa công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình thành một nội dung quan trọng trong nội dung thi đua của các cơ quan, đơn vị, lấy kết quả thực hiện tốt mục tiêu chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân.

- Cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Xử lý nghiêm tất cả các trường hợp sinh con thứ 3 trở lên theo các quy định hiện hành. Các tập thể lãnh đạo nơi có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình phải dưa vào nội dung liên hệ kiểm điểm cuối năm.

- Các cấp chính quyền tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh Dân số và các văn bản có liên quan về giới tính thai nhi, tập trung các nội dung kiểm tra hành vi tuyên truyền phổ biến phương pháp tạo giới tính thai nhi, hành vi sử dụng siêu âm để xác định giới tính thai nhi và thực hiện các hình thức loại bỏ thai nhi như sử dụng hóa chất, thuốc và thủ thuật vì lý do lựa chọn giới tính. Xử lý nghiêm việc lựa chọn giới tính thai nhi trái với quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai có kết quả Đề án kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển giai đoạn 2009 - 2020 tại huyện Càm Giờ do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình ban hành.

2. Về truyền thông giáo dục:

- Tập trung tuyên truyền, vận động, giáo dục toàn diện về dân số - kế hoạch hóa gia đình với các mục tiêu về giảm sinh, về chất lượng dân số; tăng cường tuyên truyền, giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn khó khăn, người dân nhập cư, công nhân khu nhà trọ, người còn trong độ tuổi sinh đẻ.

- Chú trọng truyền thông giáo dục cho đối tượng vị thành niên và thanh niên, tập trung trong giới học sinh và sinh viên nhằm trang bị kiến thức về giới, giới tính, thực hành chăm sóc sức khỏe sinh sản, tình dục an toàn, phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục và phòng tránh HIV/AIDS.

- Cải tiến nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền vận động. Chú trọng xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp và nắm bắt kịp thời những vấn đề dân số - kế hoạch hóa gia đình mới phát sinh, tổ chức khảo sát, hội thảo, tọa đàm, hội nghị chuyên đề tìm biện pháp giải quyết để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Trong cộng đồng tiếp tục củng cố, duy trì và phát triển phong trào phấn đấu đạt danh hiệu “Khu phố, ấp, phường - xã, thị trấn không có người sinh con thứ 3 trở lên” góp phần xây dựng khu phố, ấp, phường - xã, thị trấn đạt danh hiệu văn hóa.

- Củng cố, nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động 5 mô hình tư vấn sức khỏe sinh sản - tiền hôn nhân hiện có tại các quận 3, quận 6, quận 8, quận Thủ Đức, huyện Bình Chánh và triển khai tiếp mô hình này ở những địa bàn trọng điểm tại một số quận - huyện có đông người nhập cư và trong các trung tâm sinh hoạt công nhân ở các khu công nghiệp, khu chế xuất nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức về sức khỏe sinh sản - tiền hôn nhân góp phần làm giảm tình trạng nạo phá thai ở tuổi vị thành niên, thanh niên và tăng cường ý thức người dân trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản, tự nguyện khám sức khỏe trước khi kết hôn để kịp thời phát hiện các loại bệnh di truyền ảnh hưởng đến chất lượng dân số.

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội của thành phố đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục thường xuyên về dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm góp phần chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của người dân trong chấp hành chính sách, pháp luật về lĩnh vực này.

3. Về tăng cường cung cấp và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản:

- Tập trung lực lượng tổ chức có hiệu quả Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình đến

vùng đông dân, vùng có mức sinh cao, vùng khó khăn hàng năm (gọi tắt là Chiến dịch) nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và thúc đẩy việc hoàn thành chỉ tiêu công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình hàng năm.

- Thành lập Phòng khám sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình trực thuộc Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và triển khai Chương trình tư vấn, khám chăm sóc sức khỏe sinh sản định kỳ và miễn phí cho nữ công nhân trong các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu nhà trọ công nhân và nữ học sinh, sinh viên ở ký túc xá thuộc các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

- Đầu tư trang thiết bị, bố trí đào tạo và bồi dưỡng nhân sự các Trạm Y tế, Khoa sản Trung tâm Y tế dự phòng và Bệnh viện quận - huyện, để đảm bảo cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình an toàn, thuận tiện cho người dân tại các cơ sở này.

- Có biện pháp đẩy mạnh tiếp thị xã hội và cung cấp phương tiện tránh thai trên địa bàn thành phố một cách rộng rãi. Triển khai có kết quả Đề án tiếp thị xã hội và cung cấp phương tiện tránh thai do Tổng cục Dân số ban hành.

4. Về chăm sóc bà mẹ và trẻ em:

- Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản chủ trì phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Sở Y tế, thực hiện vận động 97% bà mẹ mang thai khám thai định kỳ, tuyên truyền vận động từ 10 - 20% bà mẹ mang thai tham gia Chương trình khám và sàng lọc thai nhi bảo đảm trẻ sinh ra khỏe mạnh. Có chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp diện hộ nghèo nhưng có bệnh lý cần thiết phải khám sàng lọc thai nhi.

- Vận động 95% trở lên bà mẹ đưa trẻ khám và tiêm ngừa các loại bệnh. Tư vấn bằng nhiều hình thức cho 100% các bà mẹ về cách nuôi con đảm bảo dinh dưỡng, phòng tránh tình trạng trẻ dư cân, béo phì để từng bước nâng cao thể lực và chất lượng dân số.

5. Chính sách và đầu tư nguồn lực:

- Về tổ chức bộ máy và quản lý công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: tập trung củng cố, sắp xếp xong tổ chức bộ máy làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trong năm 2010. Quận - huyện bố trí tổ công tác dân số trực thuộc Phòng Y tế từ 3 người trở lên. Phường - xã - thị trấn bố trí cán bộ chuyên trách công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trực thuộc Ủy ban nhân dân. Bổ sung đủ số lượng cộng tác viên dân số theo quy định (150 hộ gia đình/cộng tác viên), từng bước thay thế số cộng tác

09590998

viên lớn tuổi, văn hóa thấp. Thực hiện đầy đủ chế độ thù lao, mua bảo hiểm y tế tự nguyện, cấp thẻ cho cộng tác viên.

- Nâng cao chất lượng thu thập thông tin, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu về dân số đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chương trình, xây dựng và đánh giá kết quả của chương trình mục tiêu dân số - kế hoạch hóa gia đình địa phương.

- Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn bố trí cán bộ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chú trọng tuyển cơ sở và cộng tác viên. Đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách mới và cộng tác viên mới được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng công tác.

- Thành phố, quận - huyện đảm bảo ngân sách cho chương trình mục tiêu dân số - kế hoạch hóa gia đình, trong đó tập trung đầu tư cho mục tiêu chất lượng dân số và cơ cấu dân số (biện pháp giảm chênh lệch giới tính khi sinh).

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chú ý quan tâm đến chính sách đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách phường - xã, thị trấn và lực lượng cộng tác viên ở địa bàn dân cư.

- Khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân, xã hội tham gia xã hội hóa góp phần xây dựng nguồn lực phong phú cho công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

- Sơ kết thực hiện Quyết định số 87/2006/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản Quy định về chính sách Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2006 - 2010 và xây dựng chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm động viên tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phố Hồ Chí Minh:

Có nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tổ chức huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, đơn vị kinh tế nhằm thực hiện có hiệu quả công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Thành viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và sự phân công của Ban Chỉ đạo tổ chức các hoạt động thiết thực để tham gia công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

2. Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, đơn vị kinh tế triển khai, tổ chức thực hiện và định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước về dân số - kế hoạch hóa gia đình, tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, các chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục; cung cấp dịch vụ, tư vấn về các lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình; đào tạo nguồn nhân lực làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình của địa phương; xây dựng hệ thống thông tin quản lý về dân số - kế hoạch hóa gia đình; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định hiện hành.

4. Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản:

Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng thành phố chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế dự phòng quận - huyện, các Trạm Y tế phường - xã, thị trấn cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình có chất lượng, đảm bảo kịp thời, đầy đủ, an toàn, thuận tiện cho người dân thường xuyên và khi tập trung cao điểm 2 đợt chiến dịch trong năm.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cùng các thành viên:

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham

gia thực hiện các chủ trương chính sách, Nghị quyết về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; giám sát, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của người dân đến các cấp chính quyền trong việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010.

6. Ủy ban nhân dân quận - huyện:

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố, căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ngành chức năng, các tổ chức, đoàn thể của thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, xã - phường, thị trấn có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định: Báo cáo quý (trước ngày 10 tháng cuối quý); 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6); năm (trước ngày 15 tháng 12) gửi về Sở Y tế (Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các Sở - ngành, quận - huyện cần có văn bản thông tin về Sở Y tế để phối hợp, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận